|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2025* |

**BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý  
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ BẢO ĐẢM AN TOÀN BỨC XẠ,   
AN TOÀN HẠT NHÂN, AN NINH HẠT NHÂN VÀ THANH SÁT HẠT NHÂN**

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý

Thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định quy định về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân và đã gửi lấy ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố (UBND) tại Công văn số 4095/BKHCN-ATBXHN ngày 22/8/2025 ngày 22/8/2025.

2. Cơ quan, tổ chức lấy ý kiến:

a) Tổng số Bộ, cơ quan ngang Bộ và UBND cấp tỉnh, thành phố đã gửi xin ý kiến: **55** (Bao gồm: **21** Bộ, cơ quan ngang Bộ; **34** UBND).

b) Tổng số văn bản góp ý nhận được: **22 (**Bao gồm: 5 Bộ, cơ quan ngang Bộ; 17 UBND**)**

3. Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và UBND, cơ quan soạn thảo đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

a) Có **7/22** cơ quan nhất trí hoàn toàn, gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Sở KH&CN Lạng Sơn, UBND Thanh Hóa và Sở KH&CN Tuyên Quang

b) Cơ quan soạn thảo giải trình các ý kiến đóng góp như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CƠ QUAN GÓP Ý** | **NỘI DUNG GÓP Ý** | **NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH** |
| **I** | **Bộ, cơ quan ngang Bộ** | | |
| 1 | Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam | Giải thích từ ngữ (Điều 2):  + Nghiên cứu chỉnh sửa vào khoản 1: Nội dung thay thế cụm từ “chế biến chất phóng xạ” bằng cụm từ “điều chế chất phóng xạ”;  + Nghiên cứu chỉnh sửa vào khoản 23: Nội dung thay thế cụm từ “Mức kiềm chế liều” bằng cụm từ “Giới hạn liều”;  + Nghiên cứu chỉnh sửa vào khoản 26: Nội dung thay thế cụm từ “do bị phân rã” bằng cụm từ “hoạt độ còn lại nhỏ hơn mức cần thiết”;  + Nghiên cứu bổ sung vào khoản 33: Bổ sung thiết bị chiếu xạ: Lò phản ứng hạt nhân. | **- Về khoản 1, Điều 22: Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:** Thuật ngữ “chế biến chất phóng xạ” đã quy định trong Luật NLNT 2025 và các văn bản dưới luật. Việc thay thế bằng “điều chế” sẽ làm mất tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.  **- Về khoản 23, Điều 2, Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:** Mức liều kiềm chế không phải là giới hạn liều, giá trị này được đưa ra nhắm đảm bảo nguyên tắc tối ưu hoá trong quá trình tính toán lý thuyết  -  **Về khoản 26, Điều 2: Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo.  **- Về khoản 33, Điều 22: Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:** Theo Luật NLNT 2025, lò phản ứng hạt nhân là một trong các cơ sở hạt nhân, không phải thiết bị chiếu xạ; nếu bổ sung sẽ sai về mặt khái niệm và hạ thấp mức quản lý. |
| Kiểm soát chiếu xạ do công việc bức xạ gây ra (Điều 4):  + Nghiên cứu chỉnh sửa vào mục c khoản 1: Nội dung chỉnh sửa cụm từ “được luận chứng” thành cụm từ “cung cấp đủ luận chứng”;  + Nghiên cứu bổ sung mục e vào khoản 4: Số liệu về phóng xạ môi trường cần thông báo thường xuyên trên mạng thông tin của Bộ KHCN để người dân có thể thường xuyên theo dõi và cùng kiểm soát với cơ quan chức năng. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**   * **điểm c, khoản 1 Điều 4:**  Mọi công việc bức xạ phải được luận chứng đã đảm bảo đầy đủ ý nghĩa   Cập nhật số liệu về phóng xạ môi trường cần thông báo thường xuyên trên mạng thông tin của Bộ KHCN đã được quy định tại khoản 2 Điều 7 |
| Quy định an toàn bức xạ trong y tế (Điều 5):Nghiên cứu bổ sung mục e vào khoản 2: Trách nhiệm của người bệnh và người nhà bệnh nhân trong việc tuân thủ hướng dẫn an toàn: không được tự ý tiếp cận, sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ; phải thông báo ngay cho nhân viên y tế khi phát hiện dấu hiệu bất thường trong quá trình điều trị, chẩn đoán có sử dụng bức xạ. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Ngoài việc tuân thủ các hướng dẫn về an toàn bức xạ bệnh nhân phải tuân thủ các yêu cầu khác và các chỉ dẫn của bác sỹ. Do đó không cần thêm yêu cầu “ không tiếp cận, sử dụng thiết bị,….” |
| 2 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Nhất trí với nội dung Dự thảo |  |
| 3 | Ngân hàng nhà nước Việt Nam | Nhất trí với nội dung Dự thảo |  |
| 4 | Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Nhất trí với nội dung Dự thảo |  |
| 5 | Bộ Dân tộc và Tôn giáo | Nhất trí với nội dung Dự thảo |  |
| **II** | **UBND cấp tỉnh, thành phố/Sở KH&CN** | | |
| 1 | Sở KH&CN Bắc Ninh | Điều 2. Giải thích từ ngữ, đề nghị bổ sung Thiết bị phát tia X trong công nghiệp bao gồm những loại nào? | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Các thiết bị X-quang công nghiệp đa dạng về chủng loại và thay đổi nhanh chóng, nếu liệt kê chi tiết các loại thiết bị phát tia X trong Nghị định của Chính phủ có thể dẫn đến việc không đủ các đối tượng quản lý, bỏ sót đối tượng quản lý. |
| Khoản 34 Điều 2: thiết bị X-quang thú y không nên nên đặt vào trong thiết bị Xquang thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế, vì việc cấp phép thiết bị X-quang thú y nếu áp dụng theo các thành phần hồ sơ của cấp phép thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế thì không thực hiện được vì không đảm bảo các thành phần hồ sơ theo yêu cầu. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã điều chỉnh thuật ngữ tại khoản 34 Điều 2. Theo đó, các thiết bị X-quang chẩn đoán y tế (cho người và động vật) được phân loại theo đặc trưng kỹ thuật của thiết bị X-quang (X-quang tổng hợp, X-quang di động, X-quang tăng sáng truyền hình). |
| Điều 47: Hồ sơ đề nghị cáp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp): Đối với thiết bị Xquang chẩn đoán y tế, đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: “Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị”. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Kiểm định thiết bị bức xạ là điều kiện bắt buộc để cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, nội dung này đã được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 26 Dự thảo Nghị định này.  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, “Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị” được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Khoản 3, Điều 50: Thủ tục gia hạn giấy phép: Đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: “Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị”. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Kiểm định thiết bị bức xạ là điều kiện bắt buộc để cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, nội dung này đã được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 26 Dự thảo Nghị định này.  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, “Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị” được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Điều 53 Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ: Có yêu cầu trong thành phần hồ sơ có “Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ” là chưa phù hợp, vì bây giờ các cá nhân tổ chức mới xin cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ.  Quy định tại Điều 53 Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với những nhân viên đề nghị cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ đã hết hiệu lực. Khi đó, các nhân viên này cần có văn bản xác nhận quá trình công tác, làm việc, thực hiện công việc bức xạ trong thời gian được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ trước đó để thẩm định, đánh giá việc nhân viên đó có tuân thủ quy định về an toàn bức xạ, đáp ứng điều kiện cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| Đề nghị xem xét tăng thời gian kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ quy định tại Điều 49, 50, 51, 52, 53 thành “05 ngày làm việc” do số lượng thiết bị và sở sở tại địa phương là rất nhiều. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Việc rút ngắn thời gian xử lý, thành phần hồ sơ, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính được thực hiện theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Trong đó, thời gian kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ cũng là một nội dung được rút gọn theo tinh thần cải cách thủ tục hành chính. |
| Đề nghị xem xét sửa đổi, bỏ quy trình thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với Thủ tục sửa đổi Giấy phép (tại Điều 51) do hiện nay thủ tục này đang không thu phí, lệ phí. Đề xuất sửa thành: | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã điều chỉnh, bỏ quy định về thông báo mức phí, lệ phí đối với thủ tục sửa đổi Giấy phép (Điều 51) |
| Điều 56. Thông báo kế hoạch tiến hành công việc bức xạ: Đề nghị làm rõ điều này là áp dụng đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ mới hay là áp dụng đối với cả cơ sở bức xạ cũ nhưng bổ sung thêm thiết bị? | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Việc thông báo kế hoạch tiến hành công việc bức xạ áp dụng đối với công việc bức xạ. Như vậy, nội dung này áp dụng cho tổ chức, cá nhân có kế hoạch tiến hành công việc bức xạ, bao gồm cả các cơ sở mới tiến hành công việc bức xạ và cả các cơ sở sử dụng thêm thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ… |
| Đề nghị thống nhất quy định về thời gian “ngày” và “ngày làm việc” trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Nghị định (Ví dụ: cùng trong một thủ tục hành chính quy định tại Điều 49, 50, 51, 52, 53. Điểm a quy định là “ngày làm việc”. Nhưng Điểm b lại quy định là “ngày”.). Đề xuất quy định thống nhất là “ngày làm việc” để phù hợp thời gian tính theo giờ hành chính của cơ quan nhà nước. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Quy định về “ngày” và “ngày làm việc” được thực hiện theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BTP. Theo đó, thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết dưới 7 ngày thì quy định là “ngày làm việc”, thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết trên 7 ngày thì quy định là “ngày” để đảm bảo thống nhất trong quá trình quy định và thực hiện thủ tục hành chính. |
| Tại các phụ lục kèm theo Nghị định. Đề nghị thống nhất thông tin các mẫu phiếu, mẫu đơn và mẫu giấy xác nhận tại Phụ lục các Biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định, cụ thể như sau:  - Thông tin yêu cầu Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (Mẫu số 05 - Phụ lục VI) với Chứng chỉ nhân viên bức xạ (Mẫu số 03 - Phụ lục VIII) chưa thồng nhất như sau: tại Đơn đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ có yêu cầu thông tin “Địa chỉ liên lạc”. Tuy nhiên tại Chứng chỉ nhân viên bức xạ được cấp ghi thông tin “Địa chỉ thường trú”.  - Thông tin giữa Phiếu Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế (Mẫu số 08 - Phụ lục V) với Giấy xác nhận khai báo (Mẫu số 01 - Phụ lục VIII): Thông tin tại Giấy xác nhận khai báo có ghi thông tin cá nhân của người đứng đầu tổ chức (Họ tên, chức vụ, Số giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu). Tuy nhiên, thành phần hồ sơ  Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế chỉ yêu cầu duy nhất Phiếu Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mà trong nội dung thông tin của phiếu không có các thông tin trên. Việc khai thác thông tin dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên cổng dịch vụ công và cơ sở dữ liệu quốc gia hiện nay còn khó khăn, chưa đầy đủ và đồng bộ. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã rà soát, thống nhất thông tin trên mẫu phiếu, mẫu đơn và mẫu giấy xác nhận tại các Phụ lục của Nghị định |
| 2 | Sở KH&CN Cà Mau | Về cách thức thực hiện thủ tục liên quan đến Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Chứng chỉ nhân viên bức xạ,… trong dự thảo Nghị định: “nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh”, đề nghị bổ sung thêm hình thức nộp “Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã” do hiện nay các địa phương triển khai Thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Việc thực hiện các thủ tục hành chính về an toàn bức xạ hiện đang được phân cấp tới cấp tỉnh. Việc tiếp tục ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính này tới cơ quan thuộc tỉnh có đủ năng lực và thẩm quyền xử lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương. |
| 3 | Sở KH&CN Đồng Tháp | Tại điểm đ khoản 1 Điều 8, đề nghị bổ sung làm rõ môi trường cần xác định hàm lượng Radon, ví dụ như “Hàm lượng Radon trong không khí hầm mỏ, trong mạch nước ngầm”. | **Về ý kiến này, Bộ KH&CN xin giải trình như sau**:  Điểm đ khoản 1 Điều 8 quy định 3 chỉ tiêu đo trong nước là hàm lượng Radon, tổng hoạt độ anpha và tổng hoạt độ beta. Việc áp dụng đo radon trong không khí hầm mỏ, mạch nước ngầm chỉ áp dụng cho các địa điểm đặc thù như các khu vực khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ có tiềm ẩn nguy cơ có nồng độ radon cao. |
| Tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 11, đề nghị sửa đổi từ “nguồn” thành “nguồn phóng xạ” để nội dung được rõ nghĩa. | **Tiếp thu**, đã chỉnh sửa trong Dự thảo. |
| Tại khoản 2 Điều 50, đề nghị sửa đổi sung thành: “Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đến cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép theo quy định tại Điều 48 Nghị định này”. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo. |
| Tại điểm c khoản 3 Điều 53, đề nghị lược bỏ. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ.  Quy định tại Điều 53 Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với những nhân viên đề nghị cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ đã hết hiệu lực. Khi đó, các nhân viên này cần có văn bản xác nhận quá trình công tác, làm việc, thực hiện công việc bức xạ trong thời gian được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ trước đó để thẩm định, đánh giá việc nhân viên đó có tuân thủ quy định về an toàn bức xạ, đáp ứng điều kiện cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| Tại khoản 1 Điều 61, đề sửa đổi sung thành: “Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ quy định tại Điều 48 của Nghị định này.” | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo. |
| Tại Phụ lục II, đề nghị sửa đổi nội dung:  + “Thiết X-quang chẩn đoán thông thường” thành “Thiết bị X-quang tổng hợp” để phù hợp với nội dung quy định tại khoản 34 Điều 2.  + “Thiết bị gia tốc thẳng” thành “Thiết bị gia tốc tuyến tính”. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo. |
| Tại Mẫu số 01 Phụ lục V, đề nghị sửa đổi phần ghi chú thành: “1 Chỉ áp dụng đối với nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định này.” | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Phụ lục. |
| Tại Mẫu số 03 Phụ lục VIII, đề nghị sửa đổi phần ghi chú thành: “18 Ghi rõ loại công việc bức xạ theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định này. Viết chữ đậm, in hoa cỡ chữ 14. Ví dụ: NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN”. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Phụ lục. |
| 4 | Sở KH&CN TP. Hải Phòng | Điều 11: Đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm về tài chính (có thể quy định về trách nhiệm về lập quỹ tài chính hoặc bảo hiểm cho nguồn phóng xạ) của tổ chức, cá nhân để phục vụ hoạt động ứng phó sự cố, đặc biệt là trách nhiệm về tài chính của tổ chức, cá nhân trong việc lưu giữ, bảo quản nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. Xuất phát từ thực trạng hiện nay, có nhiều đơn vị sau một thời gian hoạt động kém hiệu quả, phải dừng hoạt động, thực hiện thủ tục phá sản có lưu giữ nguồn phóng xạ đã qua sử dụng nhưng không có nguồn tài chính đảm bảo để duy trì, đảm bảo an ninh nguồn phóng xạ. Điều này rất dễ dẫn đến thất lạc nguồn phóng xạ. Do vậy cần quy định về trách nhiệm tài chính của các tổ chức, cá nhân ngay từ ban đầu khi nhập khẩu nguồn phóng xạ vào Việt Nam, tránh việc nhập khẩu nguồn phóng xạ, sử dụng không hiệu quả hoặc lợi dụng kẽ hở nhập khẩu nguồn phóng xạ vào Việt Nam, biến Việt Nam thành điểm đến tiếp nhận rác thải nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. | Theo Điều 37 Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025, tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ đã qua sử dụng có trách nhiệm bảo đảm chi phí cho toàn bộ quá trình quản lý, bao gồm thu gom, phân loại, xử lý, lưu giữ và chôn cất. Như vậy, ngay từ khi phát sinh nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, tổ chức, cá nhân liên quan phải chịu toàn bộ chi phí cho đến khi nguồn được chôn cất.  Điều 23 dự thảo Nghị định quy định Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chi tiết việc quản lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. Trên cơ sở đó, Thông tư của Bộ sẽ quy định cụ thể cả yêu cầu kỹ thuật và trách nhiệm tài chính trong quản lý các nguồn này. Thực tế, Thông tư số 22/2014/TT-BKHCN ngày 25/8/2014 cũng đã đề cập nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân trong trường hợp phá sản.  Do vậy, nội dung về trách nhiệm tài chính đối với nguồn phóng xạ đã qua sử dụng đã được quy định đầy đủ trong Luật và sẽ được cụ thể hóa tại văn bản hướng dẫn dưới luật. |
| Điều 18: Đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong vận chuyển nguồn phóng xạ. Cần quy định rõ thời hạn gửi báo cáo bằng văn bản về cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại địa phương 7 ngày trước khi thực hiện việc vận chuyển. Xuất phát từ thực trạng hiện nay các đơn vị vận chuyển nguồn có gửi báo cáo nhưng khi cơ quan chuyên môn nhận được thì đã thực hiện xong việc vận chuyển. | **Bộ KH&CN xin được giải trình như sau:**  Việc đề xuất bổ sung quy định về gửi báo cáo bằng văn bản về cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại địa phương 7 ngày trước khi thực hiện việc vận chuyển là khó khả thi trong thực tiễn. Lý do là kế hoạch vận chuyển thường phụ thuộc nhiều yếu tố như thời gian cấp phép, yêu cầu đột xuất của cơ sở sử dụng nguồn (chẳng hạn thay thế nguồn suy giảm, hỗ trợ chiếu xạ y tế khẩn cấp) và kế hoạch điều phối của đơn vị vận chuyển. Khi quy định cứng mốc 7 ngày bằng văn bản, nhiều trường hợp cơ sở không thể tuân thủ vì thời gian cấp phép có thể sát ngày vận chuyển hoặc kế hoạch vận chuyển thay đổi theo tình hình thực tế. |
| Mục c, Khoản 1, Điều 23: Đề nghị bổ sung trách nhiệm về lập quy hoạch và chỉnh sửa như sau: Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ, ngành có liên quan lập Quy hoạch và trình Chính phủ phê duyệt địa điểm xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân; | Về ý kiến này, Bộ KH&CN xin giải trình như sau:  Nội dung về lập quy hoạch địa điểm xử lý/lưu giữ/chôn cất chất thải, nguồn, nhiên liệu đã qua sử dụng được nêu tại chương 3, Điều khoản thi hành của dự thảo Nghị định hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về sửa đổi sung một số Điều của Nghị định 41/2019/NĐ-CP ngày 15/5/2019. |
| Điều 36-47: Đề nghị nghiên cứu bổ sung giấy tờ pháp lý: Quyết định thành lập tổ chức, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư… hoặc quy định về kết nối dữ liệu lấy thông tin của cơ sở trên cơ sở dữ liệu chia sẻ của các cơ quan quản lý liên quan. Thành phần hồ sơ này liên quan đến Điều 51. Thủ tục sửa đổi giấy phép | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, các thành phần hồ sơ như đang nêu được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm, tra cứu trên cơ sở dữ liệu quốc gia dùng chung hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Điều 47: Hồ sơ đề nghị cáp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp): Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế). | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Kiểm định thiết bị bức xạ là điều kiện bắt buộc để cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, nội dung này đã được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 26 Dự thảo Nghị định này.  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, “Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị” được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Điểm a, Khoản 4, Điều 49: Hiện nay việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân được thực hiện trực tuyến, việc nộp phí thực hiện trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia. Đề nghị bổ sung nội dung: Đối với hồ sơ nộp trực tuyến việc tính phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ và thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu chưa đầu đủ hợp lệ được thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định |
| Khoản 3, Điều 50: Thủ tục gia hạn giấy phép:  - Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế).  - Để nghị chỉnh sửa điểm c, Khoản 3, Điều 50 đề nghị bỏ cụm từ “(nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất)” và chỉnh sửa lại như sau: “Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này”. Lý do: thời gian gia hạn giấy phép là 03 năm, sau 03 năm các thông tin về nhân lực thiết bị của cơ sở đều thay đổi, báo cáo đánh giá an toàn cần phải cập nhật, bổ sung mới đầy đủ. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, các thành phần hồ sơ như nêu được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Điều 53: Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ:  Đề nghị xem xét lại thành phần hồ sơ tại Mục c, Khoản 3: “Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ”. Cá nhân chưa có chứng chỉ nhân viên bức xạ, nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ thì không có cơ quan, tổ chức nào xác nhận nội dung này và việc xác nhận quá trình công tác thời gian tối thiểu là bao lâu. Không quy định cụ thể sẽ khó thực hiện. Đề nghị nghiên cứu quy định thành phần hồ sơ theo Khoản 2. Điều 35 Nghị định số 142/2020/NĐ-CP cho phù hợp. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ.  Quy định tại Điều 53 Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với những nhân viên đề nghị cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ đã hết hiệu lực. Khi đó, các nhân viên này cần có văn bản xác nhận quá trình công tác, làm việc, thực hiện công việc bức xạ trong thời gian được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ trước đó để thẩm định, đánh giá việc nhân viên đó có tuân thủ quy định về an toàn bức xạ, đáp ứng điều kiện cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| Điều 55: Đề nghị bổ sung quy định về thu hồi Chứng chỉ nhân viên bức xạ. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Luật NLNT 2025 không quy định việc thu hồi Chứng chỉ nhân viên bức xạ, do đó Nghị định này không hướng dẫn việc thu hồi Chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| 10. Điều 61: Đề nghị bổ sung quy định rõ về các trường hợp cần phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cơ sở để đảm bảo tính pháp lý trong triển khai thực hiện, không nên quy định trong Phụ lục của Nghị định. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Các trường hợp phải đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở đã được quy định trong dự thảo Nghị định **(**Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 34) |
| Điều 103:  - Mục c, Khoản 3, Điều 103: Đề nghị có hướng dẫn chi tiết, quy định cụ thể về nội dung báo cáo Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự hay Báo cáo Ban Chỉ ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh hoặc có quy định về kiện toàn Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân vào Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Nội dung báo cáo Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự hay Báo cáo Ban Chỉ ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh và nội dung kiện toàn Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân vào Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ được Bộ KH&CN hướng dẫn cụ thể (Thông tư). |
| - Khoản 5, Điều 103: Đề nghị quy định rõ trách nhiệm của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự các cấp. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  -Trách nhiệm ứng phó sự cố, thảm họa, thiên tai của Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp được thực hiện theo Luật Phòng thủ dân sự và các nghị định hướng dẫn liên quan.  - Trách nhiệm Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia liên quan tới sự cố bức xạ, hạt nhân được quy định tại Nghị định này và Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.  - Trách nhiệm Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp sẽ được Bộ KH&CN hướng dẫn (Thông tư) và quy định tại Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh |
| Một số ý kiến khác:  - Căn cứ Khoản 5, Điều 16 Luật Năng lượng nguyên tử, đề nghị cơ quan dự thảo bổ sung quy định “các cở sở bức xạ khác theo quy định của Chính phủ”. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Hiện nay, chưa phát sinh cơ sở bức xạ khác với các cơ sở bức xạ quy định tại Luật NLNT. Trong quá trình thực thi pháp luật về năng lượng nguyên tử, khi phát sinh các loại cơ sở bức xạ mới, Bộ KH&CN sẽ trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính kịp thời, linh hoạt trong quản lý nhà nước. |
|  | - Đề nghị quy định rõ và thống nhất thời gian giải quyết các thủ tục hành chính. Không nên quy định cùng một thủ tục hành chính khi thì ghi là ngày làm việc khi thì ghi là ngày. Ví dụ: cùng trong một thủ tục hành chính quy định tại Điều 49, 50, 51, 52, 53. Điểm a quy định là “ngày làm việc”. Nhưng Điểm b lại quy định là “ngày”. Điều này thiếu sự đồng nhất và việc thiết lập các quy trình điện tử trở lên phức tạp. Mặt khác, cơ quan nhà nước làm việc theo giờ hành chính cho nên cần quy định thống nhất là “ngày làm việc”. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Quy định về “ngày” và “ngày làm việc” được thực hiện theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BTP. Đối với thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết dưới 7 ngày thì quy định là “ngày làm việc”, đối với thủ tục hành chính có quy định thời hạn giải quyết trên 7 ngày thì quy định là “ngày” để đảm bảo thống nhất trong quá trình quy định và thực hiện thủ tục hành chính. |
| 5 | Sở KH&CN Lạng Sơn | Nhất trí với nội dung dự thảo |  |
| 6 | Sở KH&CN Lào Cai | Tại Khoản 2, Điều 54: “2. Chứng chỉ nhân viên bức xạ có thời hạn 05 năm.”. Đề nghị sửa thành: “2. Chứng chỉ nhân viên bức xạ không có thời hạn.”.  Lý do: Theo khoản 2, Điều 37 Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ đang quy định là Chứng chỉ nhân viên bức xạ không có thời hạn. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm nhằm mực đích tăng cường quản lý nhà nước, đồng thời bảo đảm các nhân viên bức xạ được đào tạo an toàn bức xạ, cập nhật kiến thức chuyên môn thường xuyên, đảm bảo năng lực, sức khoẻ để tiến hành công việc bức xạ |
| 7 | Sở KH&CN Phú Thọ | Tại điểm c, khoản 3, Điều 24. Đề nghị bổ sung người phụ trách ATBX trong công nghiệp hoặc trong y tế. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Điểm c khoản 3 Điều 24 quy định “người phụ trách an toàn bức xạ” phải có chứng chỉ nhân viên bức xạ, “người phụ trách an toàn bức xạ” ở đây đã bao gồm người phụ trách ATBX trong công nghiệp, trong y tế và các loại hình công việc khác. |
| Tại khoản 2, Điều 25: xem xét thống nhất “Cục ATBX&HN” với Điều 3 “Cơ quan ATBX&HN quốc gia”. | **Tiếp thu,** thống nhất sử dụng cụm từ “cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia” trong toàn bộ Chương V của Dự thảo Nghị định. |
| Tại Điều 36. Điều kiện cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho cá nhân. Đề nghị làm rõ khoản 2, Được đào tạo các nội dung chuyên môn tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định |
| Tại Mục 2: 2.1 (trang 32) và Mục 2.2 (trang 38): Đề nghị làm rõ điều kiện cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (bao gồm thủ tục đề nghị cấp Giấy phép, thủ tục gia hạn Giấy phép, Thủ tục sửa đổi Giấy phép, thủ tục bổ sung Giấy phép) phân biệt với thủ tục cấp giấy phép (tránh hiểu nhầm chỉ áp dụng với thủ tục cấp giấy phép công việc bức xạ). | **Tiếp thu, ngoài ra Bộ KH&CN xin phép bổ sung ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định đã quy định các điều kiện chung áp dụng cho việc cấp phép, bao gồm cấp mới, sửa đổi, bổ sung và gia hạn giấy phép. Đồng thời, đối với từng loại thủ tục cấp phép cụ thể, dự thảo Nghị định đã quy định chi tiết tại các điều khoản tương ứng, bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện. |
| Tại điểm a, khoản 1, Điều 52. Thủ tục bổ sung giấy phép. Đối với nguồn phóng xạ mới, thiết bị bức xạ mới, đề nghị đưa vào thủ tục cấp giấy phép. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Trong một số trường hợp cụ thể, việc bổ sung giấy phép sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Cơ sở trong việc lưu giữ, quản lý hồ sơ, đồng thời tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động thống kê, báo cáo. |
| Tại Điều 50.Thủ tục gia hạn Giấy phép và Điều 51.Thủ tục sửa đổi Giấy phép. Thành phần hồ sơ đề nghị bổ sung giấy chứng nhận kiểm định đối với thiết bị Xquang dùng trong y tế. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Kiểm định thiết bị bức xạ là điều kiện bắt buộc để cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, nội dung này đã được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 26 Dự thảo Nghị định này.  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, “Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị” được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| 8 | Sở KH&CN Quảng Ninh | Về điểm c, khoản 2, Điều 4, “c) Tổ chức đào tạo an toàn bức xạ lần đầu khi tuyển dụng và đào tạo lại định kỳ cho nhân viên bức xạ.”. Đề nghị sửa thành: “c) Tổ chức đào tạo an toàn bức xạ lần đầu khi tuyển dụng và đào tạo tối thiểu ba năm một lần hoặc khi có thay đổi nhân sự cho nhân viên bức xạ.”. | **Đối với ý kiến này, Bộ KH&CN xin giải trình như sau:** Dự kiến Bộ KH&CN sẽ ban hành Thông tư hướng dẫn về việc đào tạo an toàn bức xạ và đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, theo đó thời gian yêu cầu đào tạo lại sẽ được quy định tại văn bản này. Tùy từng loại hình công việc có thể cần yêu cầu thời gian đào tạo lại khác nhau nên nếu quy định cứng tại Nghị định này sẽ gây khó khăn khi hướng dẫn chi tiết. Trong thời gian chưa ban hành Thông tư mới, Bộ KH&CN dự kiến duy trì hiệu lực của Thông tư 34/2014/TT-BKHCN, trong đó cũng đã có quy định thời gian đào tạo lại là 3 năm.  Đối với ý kiến phải đào tạo khi có sự thay đổi về nhân sự thì đã được quy định đối với trường hợp đào tạo lần đầu. |
| Khoản 2, Điều 54: “2.Chứng chỉ nhân viên bức xạ có thời hạn 05 năm.”. Đề nghị sửa thành: “2.Chứng chỉ nhân viên bức xạ không có thời hạn.”. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Quy định thời hạn 05 năm đối với chứng chỉ nhân viên bức xạ nhằm bảo đảm các nhân viên bức xạ được đào tạo an toàn bức xạ, cập nhật kiến thức chuyên môn thường xuyên, đảm bảo năng lực, sức khoẻ để tiến hành công việc bức xạ |
| Điều 90 chưa có tần suất kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ như thiết bị X-quang trong y tế nên đề nghị bổ sung tần suất kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ. | **Thanh tra bổ sung giải trình**  Đối với ý kiến này Bộ KH&CN giải trình như sau:  Tần suất thanh tra, kiểm tra kiểm tra đối với các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang y tế và cơ sở sử dụng thiết bị X-quang trong công nghiệp đã được giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tại khoản 2 Điều 90. |
| Phụ lục II cần bổ sung chu kỳ kiểm định cho các tổ chức cá nhân thuận tiện theo dõi do khoản 3, Điều 6 có quy định nhưng trong phụ lục thì không có. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KHCN đã bổ sung chu kỳ kiểm định (hằng năm) đối với các thiết bị bức xạ phải kiểm định tại Phụ lục II của Dự thảo Nghị định. |
| 9 | Sở KH&CN Quảng Trị | Tại Khoản 3, Điều 6 của Dự thảo quy định “Danh mục thiết bị phải kiểm định và tần suất kiểm định quy định tại Phụ lục II của Nghị định này”. Tuy nhiên, Phụ lục II mới chỉ liệt kê danh mục thiết bị mà chưa quy định rõ tần suất kiểm định. Đề nghị bổ sung nội dung về tần suất kiểm định cụ thể cho từng loại thiết bị để bảo đảm tính thống nhất và khả thi trong thực hiện. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KHCN đã bổ sung chu kỳ kiểm định (hằng năm) đối với các thiết bị bức xạ phải kiểm định tại Phụ lục II của Dự thảo Nghị định. |
| Tại Điều 47 và Điều 50 của Dự thảo đã bỏ các thành phần hồ sơ đề nghị cấp/gia hạn giấy phép như “Quyết định thành lập tổ chức…; Giấy chứng nhận kiểm định; Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ của nhân viên bức xạ; Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Kết quả đo liều kế cá nhân…”. Tuy nhiên, Dự thảo chưa quy định rõ cơ chế thay thế hoặc hướng dẫn cụ thể đối với việc kiểm tra, xác thực thông tin này. Đề nghị bổ sung quy định về việc liên thông, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc hệ thống quản lý chuyên ngành để bảo đảm yêu cầu quản lý an toàn nhưng vẫn đơn giản hóa thủ tục hành chính. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã điều chỉnh dự thảo Nghị định, quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ và thực hiện hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải cập nhật thông tin trên nền tảng số (khoản 10 Điều 25). Dữ liệu trên nền tảng số sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Tại điểm b, khoản 3, Điều 53 của Dự thảo: Quy định thành phần hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ có thêm thành phần hồ sơ “Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ”. Thành phần này chỉ phù hợp trong trường hợp cấp lại, gia hạn nhằm xác nhận quá trình làm việc thực tế sau khi được cấp chứng chỉ. Đối với trường hợp cấp mới chứng chỉ, quy định này là không hợp lý, vì cá nhân chưa từng có chứng chỉ và chưa thể chứng minh quá trình đảm nhiệm công việc bức xạ. Nếu áp dụng đồng loạt cho cả trường hợp cấp mới và cấp lại sẽ gây vướng mắc, khó khả thi, đặc biệt với nhân viên mới tuyển dụng, nhân viên vừa tốt nghiệp hoặc chuyển đổi lĩnh vực công tác. Đề nghị chỉnh sửa quy định theo hướng chỉ áp dụng yêu cầu này đối với trường hợp cấp lại, gia hạn chứng chỉ. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ.  Quy định tại Điều 53 Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với những nhân viên đề nghị cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ đã hết hiệu lực. Khi đó, các nhân viên này cần có văn bản xác nhận quá trình công tác, làm việc, thực hiện công việc bức xạ trong thời gian được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ trước đó để thẩm định, đánh giá việc nhân viên đó có tuân thủ quy định về an toàn bức xạ, đáp ứng điều kiện cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| Tại khoản 2, Điều 54 của Dự thảo: Quy định “Chứng chỉ nhân viên bức xạ có thời hạn 05 năm”. Tuy nhiên, tại Mẫu số 3, Phụ lục VIII (mẫu chứng chỉ nhân viên bức xạ) lại chưa thể hiện nội dung về thời hạn hiệu lực, dẫn đến thiếu thống nhất giữa điều khoản và biểu mẫu. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung tại Mẫu số 3, Phụ lục VIII để ghi rõ thời hạn hiệu lực của chứng chỉ theo đúng quy định tại Điều 54. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong phụ lục VIII của Nghị định |
| Tại Khoản 2, Điều 37 của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP quy định “Chứng chỉ nhân viên bức xạ không có thời hạn”. Trong khi đó, tại Khoản 2, Điều 54 của Dự thảo quy định “Chứng chỉ nhân viên bức xạ có thời hạn 05 năm”. Đây là thay đổi quan trọng nhưng Dự thảo chưa có quy định cụ thể về điều khoản chuyển tiếp để áp dụng đối với các chứng chỉ đã được cấp theo quy định cũ. Đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp, theo đó các chứng chỉ đã cấp theo Nghị định số 142/2020/NĐ-CP tiếp tục có giá trị trong thời hạn tối thiểu 05 năm kể từ ngày Nghị định mới có hiệu lực. Sau thời gian này, cá nhân thực hiện thủ tục gia hạn theo quy định mới, với thủ tục đơn giản không phải nộp lại toàn bộ hồ sơ như cấp mới | **Tiếp thu,** đã bổ sung điều khoản chuyển tiếp về chứng chỉ nhân viên bức xạ (Điều 107) trong Dự thảo Nghị định |
| 10 | Sở KH&CN Thái Nguyên | Tại Khoản 34 Điều 2: Đề nghị bổ sung cụm từ “Sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế là việc sử dụng các thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế (X-quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, … với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).” thành “Sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế là việc sử dụng các thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế (thiết bị X-quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, … với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).” | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| Tại Điều 9: Đề nghị bổ sung nội dung Khoản 3 Điều 9 vì Khoản 3 Điều 42 có căn cứ quy định nêu tại Khoản 3 Điều 9 nhưng nội dung lại thiếu. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã rà soát lại việc đánh số thứ tự tại Điều 9 và rà soát lại dẫn chiếu tại các điều trong Nghị định, trong đó có khoản 3 Điều 42. |
| Tại Điểm c Khoản 2 Điều 4 của dự thảo Nghị định quy định “c) Tổ chức đào tạo an toàn bức xạ lần đầu khi tuyển dụng và đào tạo lại định kỳ cho nhân viên bức xạ” đề nghị sửa thành “c) Tổ chức đào tạo an toàn bức xạ lần đầu khi tuyển dụng và đào tạo tối thiểu ba năm một lần hoặc khi có thay đổi nhân sự cho nhân viên bức xạ” | **Đối với ý kiến này, Bộ KH&CN xin giải trình như sau:** Dự kiến Bộ KH&CN sẽ ban hành Thông tư hướng dẫn về việc đào tạo an toàn bức xạ và đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, theo đó thời gian yêu cầu đào tạo lại sẽ được quy định tại văn bản này. Tùy từng loại hình công việc có thể cần yêu cầu thời gian đào tạo lại khác nhau nên nếu quy định cứng tại Nghị định này sẽ gây khó khăn khi hướng dẫn chi tiết. Trong thời gian chưa ban hành Thông tư mới, Bộ KH&CN dự kiến duy trì hiệu lực của Thông tư 34/2014/TT-BKHCN, trong đó cũng đã có quy định thời gian đào tạo lại là 3 năm.  Đối với ý kiến phải đào tạo khi có sự thay đổi về nhân sự thì đã được quy định đối với trường hợp đào tạo lần đầu. |
| Tại Điểm b Khoản 4 Điều 6 của dự thảo Nghị định quy định “b) Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân và hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức.” đề nghị sửa thành “b) Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân và hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.” | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| Tại Khoản 10 và 11 Điều 25: Đề nghị thống nhất cách diễn đạt, sử dụng thuật ngữ "hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành và nền tảng số quốc gia" thay vì "nền tảng số" và "hệ thống cơ sở dữ liệu về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính" để đảm bảo sự đồng bộ và liên thông dữ liệu. | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| Tại Điều 26 (Điều kiện cấp phép sử dụng thiết bị bức xạ; vận hành thiết bị chiếu xạ) và Điều 27 (Điều kiện cấp phép sử dụng nguồn phóng xạ) của dự thảo Nghị định quy định đã bỏ các quy định chi tiết về giới hạn liều đối với nhân viên và công chúng. Việc loại bỏ các quy định chi tiết này khỏi cấp Nghị định có thể dẫn đến tình trạng thiếu căn cứ pháp lý rõ ràng để các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương thực hiện kiểm tra, giám sát ngay sau khi Nghị định có hiệu lực. Các nội dung về giới hạn liều là cốt lõi của công tác an toàn bức xạ, cần được quy định tại Nghị định để đảm bảo tính pháp lý cao và sự thống nhất trong toàn quốc.  Đề nghị giữ lại các quy định chi tiết về mức giới hạn liều cho nhân viên bức xạ và công chúng trong Nghị định, đồng thời giao Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chi tiết thêm tại Thông tư (nếu cần). | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| Về thành phần hồ sơ tại Điều 47: Đề nghị bổ sung vào thành phần hồ sơ các giấy tờ không thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung, cụ thể:  Bản sao Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ của nhân viên bức xạ.  Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị X-quang chẩn đoán y tế”.  Lý do: Việc lược bỏ các giấy tờ này để chuyên sang hậu kiểm là không hợp lý vì theo quy định phải thực hiện nộp đủ phí mới thực hiện thẩm định để tránh trường hợp đi thẩm định có những thiếu sót đơn vị không khắc phục được nội dung trên và tiền phí sẽ không hoàn trả lại. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, thành phần hồ sơ được nêu được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Về thành phần hồ sơ tại Điều 50: Đề nghị bổ sung thêm 02 khoản và chỉnh sửa Điểm b Khoản 3 Điều 50 để quy định rõ thành phần hồ sơ gia hạn giấy phép:  “3. Thành phần hồ sơ  a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục IV của Nghị định này.  b) Bản sao Kết quả kiểm xạ trong thời gian hiệu lực của giấy phép đề nghị gia hạn.  c) Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất).  d) Bản sao Kết quả đo liều kế cá nhân trong thời gian hiệu lực của giấy phép đề nghị gia hạn.  e) Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với việc sử dụng thiết bị bức xạ, vận hành thiết bị chiếu xạ trong y tế) trong thời gian hiệu lực của giấy phép đề nghị gia hạn”. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, thành phần hồ sơ được nêu được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương. |
| Tại Điểm a, b Khoản 5 Điều 51 và Điểm a, b Khoản 6 Điều 52: Đề nghị bỏ nội dung thu phí vì không quy định mức phí đối với Thủ tục sửa đổi và bổ sung Giấy phép vì chưa có quy định mức phí cho các thủ tục này. | **Tiếp thu và giải trình:**  Ý kiến 1: Tiếp thu, Bộ KH&CN bỏ quy định về phí, lệ phí đối với đối với thủ tục sửa đổi giấy phép trong Dự thảo Nghị định.  Ý kiến 2: Bộ KH&CN xin **giải trình** như sau:  Hiện nay, Bộ KH&&CN đang xây dựng dự thảo Thông tư quy định mức phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trình Bộ Tài chính ban hành. Trong nội dung dự thảo Thông tư có quy định mức phí đổi với thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ |
| Tại Điều 53:  Đề nghị bổ sung 01 điểm vào Khoản 3 về Bản sao giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ. Việc lược bỏ thành phần hồ sơ này là không khả thi vì chưa có dữ liệu dùng chung.  Đề nghị bỏ Điểm c Khoản 3 “văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ” với lý do không khả thi vì khó xác định ai sẽ là người xác nhận và gây khó khăn cho những người mới học nhưng chưa được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ, dẫn đến không có văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Ý kiến 1: Hiện nay, việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ được thực hiện triệt để theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, thành phần hồ sơ được nêu được lược bỏ khỏi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ để chuyển sang hình thức hậu kiểm hoặc tra cứu trên nền tảng số về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ … Nền tảng số này sẽ được kết nối thông suốt với các địa phương.  Ý kiến 2: Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ.  Quy định tại Điều 53 Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với những nhân viên đề nghị cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ đã hết hiệu lực. Khi đó, các nhân viên này cần có văn bản xác nhận quá trình công tác, làm việc, thực hiện công việc bức xạ trong thời gian được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ trước đó để thẩm định, đánh giá việc nhân viên đó có tuân thủ quy định về an toàn bức xạ, đáp ứng điều kiện cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| - Về điều khoản chuyển tiếp tại Khoản 1 Điều 107 của dự thảo Nghị định quy định về có quy định: “Chứng chỉ nhân viên bức xạ đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục sử dụng đến hết thời hạn ghi trong Chứng chỉ.” Là không phù hợp. Vì theo Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử quy định Chứng chỉ nhân viên bức xạ là không có thời hạn. | **Bộ KH&CN xin được có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ. Quy định thời hạn này nhằm bảo đảm các nhân viên bức xạ được đào tạo an toàn bức xạ, cập nhật kiến thức chuyên môn thường xuyên, đảm bảo năng lực, sức khoẻ để tiến hành công việc bức xạ. Ngoài ra, Bộ KH&CN đã bổ sung điều khoản chuyển tiếp về chứng chỉ nhân viên bức xạ (Điều 107) trong Dự thảo Nghị định |
|  | - Về hiệu lực tại Khoản 1 Điều 108 của dự thảo Nghị định quy định có hiệu lực ngày …. tháng …. năm 2025 là không hợp lý vì tại mục căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27 tháng 6 năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026). | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
|  | - Về phụ lục II: Đề nghị bổ sung chu kỳ kiểm định, vì Khoản 3 Điều 6 có quy định nhưng trong phụ lục lại không có. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KHCN đã bổ sung chu kỳ kiểm định (hằng năm) đối với các thiết bị bức xạ phải kiểm định tại Phụ lục II của Dự thảo Nghị định. |
|  | - Sửa các lỗi về chính tả và thừa lặp câu từ trong dự thảo Nghị định:  + Tại Khoản 2 Điều 2 đề nghị sửa “sự cố bức xạ, hạt nhân bức xạ, hạt nhân…” thành “sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân …..” cho phù hợp Điều 65 của Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27/6/2025.  + Một số chỗ viết là hàng năm (Khoản 3, Khoản 4, Điểm g Khoản 5 Điều 7; Khoản 1 Điều 97), trong khi từ điển tiếng Việt chuẩn là "hằng năm".  + Có 02 Khoản 34 Điều 2 và không có nội dụng Khoản 36 Điều 2 của dự thảo nghị định.  + Sai lỗi chính tả từ “yếu” đề nghị sửa thành “yêu” tại Điểm a Khoản 6 Điều 52 và Điểm a Khoản 5 Điều 53 | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| 11 | UBND Thanh Hóa | Nhất trí với dự thảo Nghị định |  |
| 12 | UBND TP. Huế | Một số góp ý cụ thể đối với dự thảo Nghị định:  Tại Điều 21, đề nghị bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể về chi phí, thời hạn và quy trình thực hiện của từng phương án quản lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. | Điều 37 Luật NLNT 2025 quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. Tại điều 23 dự thảo Nghị định giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành Thông tư hướng dẫn chi tiết. Trên cơ sở đó, Thông tư của Bộ sẽ quy định cụ thể về yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý và trách nhiệm tài chính đối với từng phương án quản lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng.  Do vậy, nội dung góp ý về chi phí, thời hạn và quy trình thực hiện quản lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng đã được quy định trong Luật và Nghị định, đồng thời sẽ được cụ thể hóa tại Thông tư hướng dẫn. |
| Tại Điều 36, đề nghị bổ sung quy định điều kiện về độ tuổi của người được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ, | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Người được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ là người lao động và độ tuổi được quy định theo pháp luật về lao động. |
| Tại điểm b khoản 3 Điều 53, đề nghị quy định rõ về “văn bằng, Chứng chỉ chuyên môn phù hợp”. | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa, quy định cụ thể trong Dự thảo Nghị định. |
| Tại điểm c khoản 3 Điều 53, đề nghị điều chỉnh thành “Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (nếu có). | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Dự thảo Nghị định quy định thời hạn chứng chỉ nhân viên bức xạ là 05 năm để phục vụ công tác quản lý về số lượng và tình trạng của các nhân viên bức xạ tại các cơ sở bức xạ.  Quy định tại Điều 53 Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với những nhân viên đề nghị cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ đã hết hiệu lực. Khi đó, các nhân viên này cần có văn bản xác nhận quá trình công tác, làm việc, thực hiện công việc bức xạ trong thời gian được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ trước đó để thẩm định, đánh giá việc nhân viên đó có tuân thủ quy định về an toàn bức xạ, đáp ứng điều kiện cấp đổi chứng chỉ nhân viên bức xạ. |
| Đề nghị điều chỉnh nội dung tại khoản 3 Điều 53 để phù hợp với khoản 3 Điều 36. | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| 13 | Sở KH&CN Gia Lai | Tại khoản 37, Điều 2 của Dự thảo có giải thích “Thẩm định để cấp Giấy phép”, trong đó bao gồm cả hoạt động “đánh giá trực tiếp tại cơ sở”. Tuy nhiên, toàn bộ Dự thảo chưa có quy định hay hướng dẫn chi tiết về các trường hợp nào cần thẩm định tại cơ sở, nội dung thẩm định gồm những gì, cũng như chưa ban hành biểu mẫu biên bản thẩm định thống nhất đồng bộ giữa các địa phương. Vì vậy đề nghị bổ sung hướng dẫn chi tiết về công tác thẩm định, trong đó quy định rõ các tiêu chí, trường hợp bắt buộc phải tiến hành thẩm định thực tế tại cơ sở (ví dụ: cấp phép lần đầu cho cơ sở X-quang y tế, cơ sở có nguồn phóng xạ nhóm cao, cơ sở thay đổi quy mô lớn...) đồng thời ban hành mẫu Biên bản thẩm định vào hệ thống Phụ lục của Nghị định. | **Tiếp thu ý kiến này,** Bộ KH&CN đã bổ sung mẫu Biên bản thẩm định (Mẫu số 06 Phụ lục VIII). **Ngoài ra, Bộ KH&CN xin được bổ sung ý kiến như sau:** Việc thẩm định để cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ được quy định tại khoản 37 Điều 2 dự thảo Nghị định, tổ chức cấp phép cần xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nguồn lực đáp ứng việc thẩm định cấp giấy phép. |
| Tại điểm b, khoản 5, Điều 50 có sự chồng chéo, có thể gây khó khăn khi áp dụng. Cụ thể, Giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế có thời hạn 03 năm (theo Điều 54), tức là trên 12 tháng. Do đó, loại giấy phép này vừa có thể áp dụng thời hạn 25 ngày (đối với giấy phép có thời hạn trên 12 tháng) lại vừa có thể áp dụng thời hạn 22 ngày (đối với giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế). Đề nghị sửa đổi điểm b, khoản 5, Điều 50 như sau: b) ...trong thời hạn sau đây: 25 ngày đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn trên 12 tháng (trừ Giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế); 22 ngày đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế; 15 ngày đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn 12 tháng, 6 tháng. | **Tiếp thu,** Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| 14 | Sở KH&CN Điện Biên | Nhiều điều quy định “thông báo bằng văn bản mức phí/lệ phí” không phù hợp hồ sơ trực tuyến toàn trình – đề nghị bỏ; | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định (điểm a khoản 4 Điều 49) |
| Điều 61 khoản 1: dẫn chiếu thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ƯPSC đang sai  (Điều 26 chỉ là điều kiện cấp phép), đề nghị dẫn đúng điều về thẩm quyền cấp phép. | **Tiếp thu,** đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định |
| 15 | Sở KH&CN Tuyên Quang | Nhất trí nội dung dự thảo |  |
| 16 | Sở KH&CN Cao Bằng | Theo chỉ đạo của Văn phòng UBND tỉnh, Sở KH&CN đã nghiên cứu và cơ bản nhất trí với nội dung Hồ sơ dự thảo Nghị định. Tuy nhiên theo Sở KH&CN, tại “Điều 54. Thời hạn của Giấy phép tiến hành công việc bức xạ và Chứng chỉ nhân viên bức xạ”, khoản 2 nên để thời hạn của Chứng chỉ nhân viên bức xạ là không có thời hạn thay vì “2. Chứng chỉ nhân viên bức xạ có thời hạn 05 năm.” như dự thảo đã nêu. | **Bộ KH&CN xin phép có ý kiến như sau:**  Quy định thời hạn 5 năm đối với chứng chỉ nhân viên bức xạ nhằm bảo đảm các nhân viên bức xạ được đào tạo an toàn bức xạ, cập nhật kiến thức chuyên môn thường xuyên, đảm bảo năng lực, sức khoẻ để tiến hành công việc bức xạ |
| 17 | Sở KH&CN Sơn La | Tại trích yếu nội dung của dự thảo Nghị định đề nghị sửa thành “Quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân”.  Lý do: Đề nghị sửa đổi, bổ sung trích yếu nội dung của dự thảo Nghị định để trích yếu nội dung của dự thảo Nghị định phù hợp với các nội dung trong dự thảo Nghị định. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| Đề nghị xem xét lại điểm b Khoản 2 Điều 84 dự thảo Nghị định nội dung “kiến nghị tạm dừng hoạt động một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện hạt nhân đối với các trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 58 Nghị định này”.  Lý do: tại khoản 3 điều 58 dự thảo Nghị định không có điểm b. | **Thanh tra Cục bổ sung giải trình**  Tiếp thu, đã chỉnh sửa thành **“**“kiến nghị tạm dừng hoạt động một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện hạt nhân đối với các trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 82 Nghị định này”.**”** |
| Tại khoản 2 Điều 90 dự thảo Nghị định đề nghị sửa thành “Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể tần suất thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với loại hình cơ sở tiến hành công việc bứ xạ khác ngoài khoản 1 Điều này”.  Lý do: phù hợp với bố cục nội dung của Điều 90 dự thảo Nghị định. | **Thanh tra Cục bổ sung giải trình**  Tần suất thanh tra, kiểm tra kiểm tra đối với các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang y tế và cơ sở sử dụng thiết bị X-quang trong công nghiệp đã được giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tại khoản 2 Điều 90. |
| Tại khoản 1 Điều 105 dự thảo Nghị định đề nghị sửa “Thiệt hại hạt nhân được quy định tại khoản 1 Điều 69 là một trong các thiệt hại sau” thành “ Thiệt hại hạt nhân được quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Năng lượng nguyên tử là một trong các thiệt hại sau”.  Lý do: làm rõ căn cứ đưa ra nội dung bồi thường thiệt hại được luật quy định. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |
| Tại khoản 1 Điều 108 của dự thảo Nghị định đề nghị quy định hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.  Lý do: Để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27/6/2025. | **Tiếp thu** ý kiến này, Bộ KH&CN đã chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị định. |